

Số: /ĐA-UBND

Hoạt Giang, ngày tháng 6 năm 2026

(DỰ THẢO)

ĐỀ ÁN

Sắp xếp thôn trên địa bàn xã Hoạt Giang, tỉnh Thanh Hóa

Thôn không phải là một cấp hành chính mà là tổ chức tự quản của cộng đồng dân cư có chung địa bàn cư trú trong một khu vực ở một xã, phường; nơi thực hiện dân chủ trực tiếp và rộng rãi để phát huy các hình thức hoạt động tự quản, tổ chức Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ cấp trên giao.

Sau khi kết thúc đơn vị hành chính cấp huyện, sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, mô hình chính quyền địa phương 02 cấp chính thức đi vào hoạt động (từ ngày 01/7/2025) đã và đang đặt ra những yêu cầu mới về tổ chức và hoạt động của thôn, trong đó có việc sắp xếp các thôn trong tình hình mới. Từ thực tế đó và thực hiện các chỉ đạo, kết luận, quy định của Trung ương và của tỉnh; nhằm nâng cao hiệu quả tổ chức và hoạt động của thôn, phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, UBND xã Hoạt Giang xây dựng Đề án sắp xếp thôn cụ thể như sau:

I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;
- Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở số 10/2022/QH15 ngày 11/10/2022 của Quốc hội; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở số 97/2025/QH15;
- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn;
- Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn;
- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn;
- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn;
- Công văn số 167/BNV-CQĐP ngày 28/3/2026 của Bộ Nội vụ về phương án sắp xếp thôn và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn;
- Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 22/5/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc sắp xếp thôn và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;
- Quyết định 1575/QĐ-UBND ngày 30/5/2026 của chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Thanh Hoá thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Công văn số 3120/SNV-XDCQ&CTTN ngày 21/5/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa về việc xây dựng Phương án sắp xếp thôn trên địa bàn tỉnh;

- Công văn số 3299/SNV-XDCQ&CTTN ngày 26/5/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa về việc triển khai Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn.

- Căn cứ Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Căn cứ Kết luận số 393 KL/TU ngày 04/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Phương án tổng thể sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

- Căn cứ Công văn số 7306/SNV-XDCQ&CTTN ngày 08/6/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa về việc hướng dẫn trình tự, hồ sơ, đề án sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

- Căn cứ Thông báo số 125-TB/ĐU ngày 02/6/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Hoạt Giang về việc thống nhất Phương án sắp xếp thôn trên địa bàn xã; Phương án số 1214/PA-UBND ngày 02/6/2026 của UBND xã Hoạt Giang về việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã Hoạt Giang;

Căn cứ thông báo số 127-TB/ĐU ngày 05/6/2026 của Ban chấp hành đảng bộ xã Hoạt Giang về việc thống nhất đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã.

2. Cơ sở thực tiễn và sự cần thiết

Xã Hoạt Giang có diện tích tự nhiên 2.794 ha, dân số 21.225 người, 5.580 hộ; toàn xã hiện có 22 thôn. Trong những năm qua, hoạt động của thôn trên địa bàn xã đã đạt được những kết quả tích cực, các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của Cấp ủy đảng, Chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội cấp trên được triển khai thực hiện kịp thời, bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, hiệu quả, góp phần phát triển sản xuất, xây dựng và phát huy nét đẹp văn hóa truyền thống của địa phương; phòng chống và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, xóa bỏ hủ tục lạc hậu, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội và bảo vệ môi trường; đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của cộng đồng dân cư.

Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm, kết quả đã đạt được, công tác tổ chức, hoạt động của thôn cũng còn nhiều tồn tại, bất cập, quy mô thôn nhỏ có những thôn chưa đến 150 hộ làm phát sinh tổ chức, tạo đầu mối, tăng số lượng người hoạt động không chuyên trách, gây áp lực chi ngân sách địa phương, ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của Chi bộ, Chi hội, Đoàn thể, khó khăn trong việc huy động nguồn lực từ cộng đồng dân cư để xây dựng cơ sở hạ tầng, thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Thực tế thời điểm hiện nay vẫn còn nhiều thôn chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định; toàn xã vẫn còn 18 thôn có quy mô số hộ nhỏ hơn 350 hộ, chiếm 81,8%; 04 thôn đảm bảo tiêu chí 350 hộ, chiếm 18,18%. Sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã năm 2025, số lượng thôn của xã tăng lên; nhiều đầu mối, tạo áp lực đối với hoạt động chỉ đạo, quản lý của chính quyền địa phương cấp xã. Bên cạnh đó hệ thống cơ sở vật chất tại một số nơi còn dàn trải, hiệu quả sử dụng chưa cao; công tác quản lý, điều hành tại một số địa bàn còn gặp khó khăn do địa giới quản lý chưa thật sự hợp lý. Những tồn tại đó đặt ra yêu cầu cần thiết phải nghiên cứu, tổ chức sắp xếp lại các thôn theo hướng tinh gọn, đồng bộ, phù hợp với quy mô dân cư, điều kiện phát triển và định hướng quy hoạch của địa phương.

Việc sắp xếp thôn sau khi thực hiện sẽ tạo điều kiện thuận lợi để nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; tăng cường năng lực lãnh đạo của cấp ủy chi bộ,

hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền và vai trò của các tổ chức đoàn thể trong cộng đồng dân cư. Đồng thời, góp phần giảm đầu mối quản lý, tinh giản đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, tiết kiệm chi ngân sách nhà nước và tạo thêm nguồn lực để đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, phục vụ tốt hơn nhu cầu của Nhân dân.

Bên cạnh đó, việc sắp xếp thôn còn góp phần sử dụng hiệu quả hệ thống nhà văn hóa, khu thể thao và các công trình công cộng hiện có; hạn chế tình trạng đầu tư dàn trải, lãng phí tài sản công; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để từng bước hoàn thiện các thiết chế văn hóa ở khu dân cư theo hướng đồng bộ, hiện đại. Sau sắp xếp, các thôn mới sẽ có quy mô dân cư phù hợp hơn, bảo đảm thuận lợi cho việc tổ chức các hoạt động cộng đồng, phát động phong trào thi đua yêu nước, xây dựng đời sống văn hóa, giữ gìn an ninh trật tự, vệ sinh môi trường và thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Từ thực tế nói trên, việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã là phù hợp với thực tiễn địa phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã, tinh gọn bộ máy, giảm số lượng, đồng thời tạo sự gắn bó, củng cố sức mạnh, tăng cường đầu tư xây dựng công trình phúc lợi xã hội từ cộng đồng dân cư; thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân

II. THỰC TRẠNG SỐ LƯỢNG, TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG

1. Về số lượng, tổ chức của thôn

1.1. Về số lượng thôn

- Tổng số thôn: 22 thôn.
- Số đã đạt tiêu chuẩn theo quy định: 04 thôn.
- Số chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định: 18 thôn.

(Chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo)

1.2. Về tổ chức của thôn:

a) Tổ chức Chi bộ : gồm có 22 chi bộ thôn; 22 Ban Công tác Mặt trận thôn; Chi hội đoàn thể: 22 chi hội Nông dân, 22 chi hội phụ nữ, 22 Chi hội Cựu chiến binh, 22 Chi Đoàn Thanh niên.

b) Số lượng, chất lượng, cơ cấu người hoạt động không chuyên trách và người trực tiếp tham gia hoạt động công việc ở thôn:

(Chi tiết tại Phụ lục số 02 kèm theo).

c) Thành viên Tổ bảo vệ an ninh trật tự: 22 Tổ bảo vệ an ninh trật tự với 63 thành viên.

2. Về thực trạng thôn trên địa bàn

2.1. Thôn Đông Trung:

- Diện tích: 350 ha.
- Dân số: 2184 người; số hộ: 555 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 84 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 36 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 150 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 129 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 130 hội viên;

- Nhà văn hóa thôn có: diện tích 211 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 425 triệu đồng; Khu thể thao thôn có: diện tích 1217 m².

2.2. Thôn Ngọc Sơn:

- Diện tích: 172 ha.
- Dân số: 582 người; số hộ: 154 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 26 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 19 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 65 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 65 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 34 hội viên;
- Nhà văn hóa thôn có: diện tích 170 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại:

Không xác định được giá trị; Khu thể thao thôn có: diện tích 906 m².

2.3. Thôn Nội Thượng:

- Diện tích: 81 ha.
- Dân số: 1271 người; số hộ: 343 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 52 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 7 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 25 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 129 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 104 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 64 hội viên;
- Nhà văn hóa thôn có: diện tích 202 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại:

Không xác định được giá trị; Khu thể thao thôn có: diện tích 2425 m².

2.4. Thôn Thịnh Vinh:

- Diện tích: 38 ha.
- Dân số: 779 người; số hộ: 219 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 29 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 20 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 50 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 55 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 55 hội viên;
- Nhà văn hóa thôn có: diện tích 167 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại:

230 triệu đồng; Khu thể thao thôn có: diện tích 533 m².

2.5. Thôn Xuân Áng:

- Diện tích: 68 ha.
- Dân số: 698 người; số hộ: 186 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 21 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 6 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 21 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 80 hội viên;

- Chi hội Nông dân: 58 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 34 hội viên;
- Nhà văn hóa thôn có: diện tích 162 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 221 triệu đồng; Khu thể thao thôn có: diện tích 589 m².

2.6. Thôn Yên Xá:

- Diện tích: 101,4 ha.
- Dân số: 1380 người; số hộ: 397 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 48 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 24 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 250 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 296 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 115 hội viên;
- Nhà văn hóa thôn có: diện tích 200 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 869 triệu đồng; Khu thể thao thôn có: diện tích 1142 m².

2.7. Thôn Trung Tâm:

- Diện tích: 109,3 ha.
- Dân số: 1489 người; số hộ: 379 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 49 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 10 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 19 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 299 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 303 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 84 hội viên;
- Nhà văn hóa thôn có: diện tích 254 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 827 triệu đồng; Khu thể thao thôn có: diện tích 320 m².

2.8. Thôn Trung Chính:

- Diện tích: 102,4 ha.
- Dân số: 1271 người; số hộ: 333 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 40 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 10 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 22 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 320 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 306 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 90 hội viên;
- Nhà văn hóa thôn có: diện tích 267 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: Không xác định được giá trị; Khu thể thao thôn có: diện tích 62 m².

2.9. Thôn Cao Lũng:

- Diện tích: 223,9 ha.
- Dân số: 2018 người; số hộ: 536 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 61 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 13 thành viên;

- Chi Đoàn Thanh niên: 25 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 151 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 100 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 97 hội viên;
- Nhà văn hóa thôn có: diện tích 190 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 614 triệu đồng; Khu thể thao thôn có: diện tích 416 m².

2.10. Thôn Đoài Thôn:

- Diện tích: 119 ha.
- Dân số: 901 người; số hộ: 216 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 25 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 10 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 16 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 119 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 66 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 42 hội viên;
- Nhà văn hóa thôn có: diện tích 218 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: Không xác định được giá trị; Khu thể thao thôn có: diện tích 353 m².

2.11. Thôn Đông Thôn:

- Diện tích: 82 ha.
- Dân số: 606 người; số hộ: 162 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 33 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 10 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 15 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 76 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 25 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 33 hội viên;
- Nhà văn hóa thôn có: diện tích 100 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 716 triệu đồng; Khu thể thao thôn có: diện tích 618 m².

2.12. Thôn Thổ Khối:

- Diện tích: 93 ha.
- Dân số: 327 người; số hộ: 87 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 10 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 10 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 52 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 27 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 19 hội viên;
- Nhà văn hóa thôn có: diện tích 186 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 736 triệu đồng; Khu thể thao thôn có: diện tích 1297 m².

2.13. Thôn Vân Xá:

- Diện tích: 110 ha.
- Dân số: 923 người; số hộ: 234 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;

- Chi bộ đảng: 36 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 6 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 21 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 136 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 80 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 52 hội viên;
- Nhà văn hóa thôn có: diện tích 227 m² (sử dụng Đình làng); giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: Không xác định được giá trị; Khu thể thao thôn có: diện tích 1507 m².

2.14. Thôn Vân Hưng:

- Diện tích: 121 ha.
- Dân số: 730 người; số hộ: 174 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 32 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 6 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 25 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 115 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 52 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 41 hội viên;
- Nhà văn hóa thôn có: diện tích 141 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 250 triệu đồng; Khu thể thao thôn có: diện tích 1767 m².

2.15. Thôn Vân Yên:

- Diện tích: 98 ha.
- Dân số: 476 người; số hộ: 105 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 13 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 14 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 68 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 40 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 34 hội viên;
- Nhà văn hóa thôn có: diện tích 80 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 286 đồng; Khu thể thao thôn có: diện tích 842 m².

2.16. Thôn Vân Điền:

- Diện tích: 113 ha.
- Dân số: 889 người; số hộ: 234 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 26 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 9 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 18 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 124 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 60 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 51 hội viên;
- Nhà văn hóa thôn có: diện tích 211 m² (sử dụng Đình làng); giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: Không xác định được; Khu thể thao thôn có: diện tích 1953 m².

2.17. Thôn Vân Thu:

- Diện tích: 97 ha.

- Dân số: 656 người; số hộ: 179 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 24 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 18 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 112 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 59 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 46 hội viên;
- Nhà văn hóa thôn có: diện tích 126 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: không xác định được giá trị; Khu thể thao thôn có: diện tích 2879 m².

2.18. Thôn Vân Trụ:

- Diện tích: 120 ha.
- Dân số: 727 người; số hộ: 187 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 26 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 7 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 17 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 106 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 57 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 33 hội viên;
- Nhà văn hóa thôn có: diện tích 150 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: không xác định được giá trị; Khu thể thao thôn có: diện tích 3590 m².

2.19. Thôn Vân Cẩm:

- Diện tích: 101 ha.
- Dân số: 439 người; số hộ: 107 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 12 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 7 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 15 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 57 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 20 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 19 hội viên;
- Nhà văn hóa thôn có: diện tích 167 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 109 triệu đồng; Khu thể thao thôn có: diện tích 1338 m².

2.20. Thôn Yên Giang:

- Diện tích: 161 ha.
- Dân số: 1000 người; số hộ: 276 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 31 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 21 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 95 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 76 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 57 hội viên;
- Nhà văn hóa thôn có: diện tích 123 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 119 triệu đồng; Khu thể thao thôn có: diện tích 927 m².

2.21. Thôn Thanh Nội:

- Diện tích: 211 ha.
- Dân số: 965 người; số hộ: 271 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 40 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 8 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 23 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 117 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 79 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 61 hội viên;
- Nhà văn hóa thôn có: diện tích 150 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 119 triệu đồng; Khu thể thao thôn có: diện tích 610 m².

2.22. Thôn Thanh Ngoại:

- Diện tích: 122 ha.
- Dân số: 914 người; số hộ: 246 hộ;
- Số người hoạt động không chuyên trách: 02 người;
- Chi bộ đảng: 44 đảng viên;
- Ban Công tác Mặt trận: 11 thành viên;
- Chi Đoàn Thanh niên: 19 đoàn viên;
- Chi hội Phụ nữ: 109 hội viên;
- Chi hội Nông dân: 67 hội viên;
- Chi hội Cựu chiến binh: 66 hội viên;
- Nhà văn hóa thôn có: diện tích 133 m²; giá trị công trình đến thời điểm hiện tại: 323 triệu đồng; Khu thể thao thôn có: diện tích 407 m².

III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP THÔN

1. Nguyên tắc, yêu cầu sắp xếp thôn

1.1. Việc sắp xếp thôn phải bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và yêu cầu quản lý khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời, xem xét đầy đủ các yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, điều kiện địa lý, quốc phòng, an ninh và sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư, nhất là địa bàn miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và địa bàn có yếu tố tôn giáo; gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

1.2. Quá trình thực hiện phải giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở; giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng; điều hành của chính quyền các cấp; hướng dẫn, triển khai của mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện thống nhất với kiện toàn, sắp xếp lại tổ chức chi bộ, ban công tác mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở thôn.

1.3. Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở thôn phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định gắn với triển khai thực hiện sắp xếp thôn ở địa phương; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm quyền lợi, ổn định tư tưởng của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn trong tổ chức thực hiện.

1.4. Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở thôn là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, năng lực vận động Nhân dân, từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị cộng đồng, chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân.

1.5. Việc đặt tên thôn được thực hiện đồng thời trong quy trình thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn; việc đổi tên thôn thực hiện trong trường hợp trùng tên thôn trong cùng một đơn vị hành chính cấp xã hoặc theo nguyện vọng của Nhân dân ở thôn.

1.6. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận cao của Nhân dân; bảo đảm người dân được thông tin đầy đủ, tham gia góp ý, giám sát việc sắp xếp thôn theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Tiêu chuẩn sắp xếp thôn

2.1. Thôn mới sau sắp xếp phải đạt tiêu chuẩn theo quy định; cụ thể: Thôn có từ 350 hộ trở lên.

2.2. Thôn trên địa bàn xã phải có cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng dân cư và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân.

2.3. Bảo đảm tính liên kết về địa lý, phù hợp với điều kiện địa hình, giao thông, hạn chế chia cắt. Phạm vi sắp xếp căn cứ ranh giới hành chính, ranh giới tự nhiên, bảo đảm rõ ràng thuận lợi cho sự quản lý.

2.4. Bảo đảm giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống lịch sử, tôn trọng phong tục tập quán, quan hệ cộng đồng; bảo đảm tính tương đồng, kế thừa, ổn định đời sống nhân dân.

2.5. Bảo đảm quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội, không làm phát sinh yếu tố phức tạp tại địa bàn, không làm phát sinh điểm nóng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở, đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính và chuyển đổi số.

3. Phương án tổng thể sắp xếp thôn

3.1. Tổng số thôn: 22, trong đó:

a) Tổng số thôn thực hiện sắp xếp: 20, gồm:

- Thôn chưa đạt tiêu chuẩn: 18 thôn.

- Thôn đạt tiêu chuẩn: 02 thôn.

b) Số thôn không thực hiện sắp xếp: 02 thôn, gồm:

- Thôn chưa đạt tiêu chuẩn: 0 thôn.

- Thôn đạt tiêu chuẩn: 02 thôn.

3.2. Phương án và kết quả sắp xếp:

a) Phương án sắp xếp:

Thực hiện sắp xếp 20/22 thôn, thành 7 thôn; đề nghị không thực hiện sắp xếp 02 thôn, cụ thể:

(1) Giữ nguyên hiện trạng thôn Yên Xá (397 hộ, diện tích 101,4ha).

Lý do không sắp xếp: Thôn Yên Xá hiện có quy mô hộ gia đình và dân số bảo đảm theo tiêu chuẩn quy định đối với thôn sau sắp xếp; địa bàn dân cư ổn định, có ranh giới quản lý rõ ràng, hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội cơ bản đồng bộ, đáp ứng yêu cầu quản lý và tổ chức hoạt động cộng đồng dân cư.

Bên cạnh đó, Thôn Yên Xá có quá trình hình thành và phát triển ổn định lâu dài, Nhân dân có sự gắn kết chặt chẽ về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán và đời sống sinh hoạt cộng đồng. Việc giữ ổn định địa bàn dân cư hiện có nhằm hạn chế xáo trộn trong đời

sống Nhân dân, bảo đảm thuận lợi cho công tác quản lý hành chính, quản lý dân cư và tổ chức các hoạt động của hệ thống chính trị ở khu dân cư.

(2) Giữ nguyên hiện trạng thôn Cao Lũng (536 hộ, diện tích 223,9ha)

Lý do không sắp xếp: Thôn Cao Lũng hiện có quy mô hộ gia đình và dân số bảo đảm theo tiêu chuẩn quy định đối với thôn sau sắp xếp; địa bàn dân cư ổn định, có ranh giới quản lý rõ ràng, hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội cơ bản đồng bộ, đáp ứng yêu cầu quản lý và tổ chức hoạt động cộng đồng dân cư.

Bên cạnh đó, Thôn Cao Lũng có quá trình hình thành và phát triển ổn định lâu dài, Nhân dân có sự gắn kết chặt chẽ về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán và đời sống sinh hoạt cộng đồng. Việc giữ ổn định địa bàn dân cư hiện có nhằm hạn chế xáo trộn trong đời sống Nhân dân, bảo đảm thuận lợi cho công tác quản lý hành chính, quản lý dân cư và tổ chức các hoạt động của hệ thống chính trị ở khu dân cư.

(3) Sắp xếp thôn Đông Trung (555 hộ, diện tích 350 ha) và thôn Ngọc Sơn (154 hộ, diện tích 172 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Đông Trung.

- Lý do sắp xếp: Cùng xã cũ, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, dân dân

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Nhà Văn hóa thôn Đông Trung.

- Sau khi sắp xếp, thôn Đông Trung có 709 hộ, diện tích 522 ha.

(4) Sắp xếp thôn Nội Thượng (343 hộ, diện tích 81 ha), thôn Xuân Áng (186 hộ, diện tích 68 ha) và thôn Thịnh Vinh (219 hộ, diện tích 38 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Hà Bình.

- Lý do sắp xếp: Kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới....

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Dự kiến Nhà Văn hóa thôn Nội Thượng.

- Sau khi sắp xếp, thôn Hà Bình có 748 hộ, diện tích 187 ha.

(5) Sắp xếp thôn Trung Tâm (379 hộ, diện tích 109,3 ha) và thôn Trung Chính (333 hộ, diện tích 102,4 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Đình Trung.

- Lý do sắp xếp: Cùng xã cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới, giải phóng mặt bằng....

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Nhà văn hoá thôn Trung Tâm

- Sau khi sắp xếp, thôn Đình Trung có 712 hộ, diện tích 212 ha.

(6) Sắp xếp thôn Đoài Thôn (216 hộ, diện tích 119 ha), thôn Đông Thôn (162 hộ, diện tích 82 ha) và thôn Thổ Khối (87 hộ, diện tích 93 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Hà Dương.

- Lý do sắp xếp: Cùng xã cũ, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới...

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Dự kiến Nhà Văn hóa thôn Đoài Thôn.

- Sau khi sắp xếp, thôn Hà Dương có 465 hộ, diện tích 294 ha.

(7) Sắp xếp thôn Vân Thu (179 hộ, diện tích 97 ha), thôn Vân Trụ (187 hộ, diện tích 120 ha), thôn Vân Cẩm (107 hộ, diện tích 101 ha) và thôn Vân Xá (234 hộ, diện tích 110 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Hà Vân.

- Lý do sắp xếp: Cùng xã cũ, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới...

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Nhà Văn hóa thôn Vân Trụ.
- Sau khi sắp xếp, thôn Hà Vân có 707 hộ, diện tích 428 ha.

(8) Sắp xếp thôn Vân Điền (234 hộ, diện tích 113 ha), thôn Vân Yên (105 hộ, diện tích 98 ha) và thôn Vân Hưng (174 hộ, diện tích 121 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Điền Yên.

- Lý do sắp xếp: Cùng xã cũ, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới...

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Dự kiến Nhà Văn hóa thôn Vân Hưng.

- Sau khi sắp xếp, thôn Điền Yên có 513 hộ, diện tích 332 ha.

(9) Sắp xếp thôn Thanh Nội (271 hộ, diện tích 211 ha), thôn Thanh Ngoại (246 hộ, diện tích 122 ha) và thôn Yên Giang (276 hộ, diện tích 161 ha) để thành lập thôn mới lấy tên là thôn Hà Thanh.

- Lý do sắp xếp: Cùng chung xã cũ, chung phong tục tập quán, kết nối giao thông thuận lợi, phù hợp quy hoạch khu dân cư mới....

- Vị trí đặt nhà văn hóa, khu thể thao của thôn mới: Dự kiến Nhà Văn hóa thôn Thanh Nội

- Sau khi sắp xếp, thôn Hà Thanh có 793 hộ, diện tích 494 ha.

(Chi tiết tại Phụ lục số 03 kèm theo)

b) Kết quả sau khi sắp xếp:

Sau khi sắp xếp, xã có 09 thôn, trong đó có 07 thôn mới hình thành sau sắp xếp theo quy định tại Khoản 3.2 Điều 3 Mục III và thôn không thực hiện sắp xếp là: 02; trong đó:

(1) Về quy mô số hộ:

- Số thôn mới đạt tiêu chuẩn 09/09
- Số thôn mới chưa đạt tiêu chuẩn: Không

(2) Về diện tích tự nhiên:

(3) Về tên gọi: 01 thôn đặt tên gọi theo một trong các thôn trước khi sắp xếp; 06 thôn sử dụng tên gọi truyền thống trước đây hoặc tên gọi mới; Không có thôn sử dụng tên chữ và số tự nhiên.

4. Giải trình đối với các thôn chưa đạt tiêu chuẩn không thực hiện sắp xếp; các thôn mới sau sắp xếp chưa đạt tiêu chuẩn; thôn có quy mô số hộ, diện tích tự nhiên lớn

4.1. Các thôn chưa đạt tiêu chuẩn không thực hiện sắp xếp: Không

4.2. Các thôn mới sau sắp xếp chưa đạt tiêu chuẩn: Không

4.3. Các thôn sau sắp xếp chưa đạt tiêu chuẩn; thôn có quy mô số hộ, diện tích tự nhiên lớn:

(Chi tiết tại Phụ lục 04, 05, 06 kèm theo).

5. Đánh giá tác động của việc sắp xếp thôn

5.1. Ưu điểm: Sắp xếp thôn trên địa bàn xã để thành lập các thôn, có quy mô lớn, tạo ra nguồn lực mạnh từ cộng đồng dân cư; nâng cao hiệu quả hoạt động của thôn, hoạt động của chi bộ và tổ chức chính trị - xã hội; việc giảm hơn 59,1% số thôn sẽ làm giảm một số lượng lớn những người hoạt động không chuyên trách, sẽ giảm khoảng 24 người hoạt động không chuyên trách; mỗi năm dự kiến sẽ giảm gần 2 tỷ đồng từ ngân sách chi cho thôn; là cơ sở để từng bước nâng mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn trong thời gian tới; góp phần tinh gọn đầu mối, tinh giản số lượng, cơ

cấu lại đội ngũ, giảm tải áp lực, góp phần bảo đảm yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân tại địa bàn cơ sở.

5.2. Hạn chế: Sắp xếp sẽ làm tăng quy mô số hộ của thôn; một số thôn dôi dư nhà văn hóa - khu thể thao trong trường hợp các thôn trước khi sáp nhập đều đã xây dựng xong hoặc nếu phải sử dụng lại để phục vụ sinh hoạt cộng đồng dân cư thì có thể dẫn đến quá tải; nhiệm vụ của bí thư chi bộ, trưởng thôn và người hoạt động không chuyên trách khác cũng nặng nề hơn; việc thôi đảm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách do sáp nhập nhiều ảnh hưởng đến tâm tư, nguyện vọng cá nhân.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về công tác thông tin tuyên truyền

1.1 Nội dung trọng tâm của công tác thông tin, tuyên truyền: Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền bằng các hình thức thiết thực, cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế, đồng thời đảm bảo các yêu cầu về công khai theo quy định để Nhân dân trên địa bàn xã hiểu đúng chủ trương và sự cần thiết của việc sắp xếp, tổ chức lại các thôn; phương án sắp xếp, đối tượng, phạm vi tác động của việc lấy ý kiến, thời gian thực hiện lấy ý kiến, từ đó tạo sự đồng thuận, nhất trí cao của Nhân dân địa phương trong công tác sắp xếp, tổ chức lại thôn và tổ chức xin ý kiến Nhân dân.

1.2 Hình thức thông tin, tuyên truyền: Đăng tải trên trang thông tin điện tử và niêm yết tại trụ sở UBND xã; công khai trên hệ thống truyền thanh của xã; gửi đến các Trưởng thôn để thông báo trên loa truyền thanh đến nhân dân.

2. Về xây dựng đề án và thực hiện trình tự, hồ sơ, đề án

2.1. Xây dựng đề án:

Căn cứ Phương án tổng thể sắp xếp thôn trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; UBND xã xây dựng đề án sắp xếp thôn của xã; báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ cùng cấp.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 10/6/2026.

2.2. Tổ chức lấy ý kiến Nhân dân:

UBND cấp xã xây dựng kế hoạch tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với nội dung sắp xếp thôn; xác định rõ cách thức, thời hạn triển khai và trách nhiệm thực hiện; quyết định lấy ý kiến Nhân dân bằng hình thức Phát phiếu lấy ý kiến của đại diện hộ gia đình; nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của Nhân dân; tổng hợp, hoàn chỉnh đề án theo quy định.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 20/6/2026.

2.3. UBND cấp xã trình HĐND cấp xã xem xét, ban hành Nghị quyết về việc thành lập, sắp xếp, tổ chức lại thôn thuộc xã.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 25/6/2026.

3. Về định hướng bố trí, chỉ định, bầu cử, tuyển chọn người hoạt động không chuyên trách và các chức danh khác ở thôn

a) Đối với các chức danh: (1) Bí thư Chi bộ; (2) Trưởng Ban công tác mặt trận; (3) Thôn, Tổ đội trưởng; (4) Bí thư Chi đoàn Thanh niên, Chi hội trưởng Chi hội: Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh: Thực hiện theo Điều lệ Đảng, mặt trận tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, quy định của pháp luật chuyên ngành có liên quan và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên có thẩm quyền.

b) Đối với chức danh Trưởng thôn: Trên cơ sở chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy cấp xã, UBND cấp xã chỉ định Trưởng thôn lâm thời để điều hành hoạt động của thôn

mới cho đến khi bầu được Trưởng thôn. Thời gian chỉ định Trưởng thôn lâm thời không quá 06 tháng.

c) Đối với tổ bảo vệ an ninh, trật tự và các chức danh tổ trưởng, tổ phó, tổ viên: Kiện toàn, sắp xếp lại lực lượng này theo quy định của pháp luật về lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và trên cơ sở phù hợp với diện tích, dân cư, tình hình phức tạp về an ninh, trật tự tại địa bàn khu dân cư.

d) Đối với Phó Trưởng thôn: Thực hiện theo Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, do UBND tỉnh ban hành.

đ) Về định hướng nhiệm kỳ của Trưởng thôn: Thực hiện quy định của UBND tỉnh và hướng dẫn có liên quan.

e) Đối với tổ chức Chi hội khác như: Người cao tuổi, Khuyến học...: Thực hiện theo Điều lệ của tổ chức và hướng dẫn của cơ quan, ngành dọc cấp trên.

4. Về chính sách hỗ trợ nghỉ việc do sáp nhập thôn

4.1. Thực hiện theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ về tinh giản biên chế.

4.2. Chủ tịch UBND cấp xã căn cứ Quyết định số 31/2026/QĐ-CTUBND ngày 21/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh để phê duyệt danh sách đối tượng và kinh phí thực hiện tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố theo quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP.

5. Về bố trí nhà văn hóa, sử dụng tài sản công của thôn

Để bảo đảm hoạt động ổn định, hiệu quả của các thôn mới sau sắp xếp, UBND xã Hoạt Giang dự kiến bố trí, sắp xếp và sử dụng lại hệ thống cơ sở vật chất hiện có theo hướng tiết kiệm, đồng bộ, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa bàn. Việc lựa chọn nhà văn hóa, khu thể thao cộng đồng được thực hiện trên cơ sở ưu tiên các vị trí trung tâm, thuận lợi giao thông, có diện tích phù hợp, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân và phát huy hiệu quả sử dụng các công trình đã được đầu tư.

Theo phương án dự kiến, phần lớn các thôn mới sẽ tiếp tục sử dụng nhà văn hóa, khu thể thao của các thôn cũ có vị trí thuận lợi, cơ sở vật chất tương đối hoàn chỉnh và diện tích phù hợp.

Thực hiện theo hướng tận dụng các nhà văn hóa và khu thể thao hiện có nhằm bảo đảm phục vụ tốt nhu cầu sinh hoạt cộng đồng, đồng thời hạn chế phát sinh đầu tư mới; đồng thời khai thác hiệu quả hệ thống sân thể thao hiện có và sân văn hóa - thể thao của các thôn để phục vụ nhu cầu sinh hoạt tập trung của Nhân dân.

Một số khu thể thao, nhà văn hóa có diện tích lớn sẽ được tiếp tục đầu tư chỉnh trang, nâng cấp để phát huy tối đa hiệu quả sử dụng sau sắp xếp.

Một số nhà văn hóa có quy mô nhỏ, vị trí không thuận lợi, UBND xã sẽ lập quy hoạch bố trí đất và nguồn lực để đầu tư xây dựng nhà văn hóa.

Nhìn chung, phương án bố trí cơ sở vật chất sau sắp xếp bảo đảm nguyên tắc sử dụng hiệu quả tài sản công, hạn chế đầu tư xây dựng mới, đồng thời đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, hội họp và tổ chức các hoạt động cộng đồng của Nhân dân tại các thôn mới. Việc rà soát, bố trí lại nhà văn hóa và khu thể thao không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác cơ sở vật chất hiện có mà còn tạo điều kiện thuận lợi để từng bước hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở.

Đối với các cơ sở dôi dư hoặc không còn phù hợp, UBND xã tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét phương án điều chuyển, sử dụng vào mục đích công cộng khác hoặc xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kiến nghị và đề xuất

1.1. UBND tỉnh

- Tiếp tục quan tâm, hướng dẫn kịp thời các địa phương trong việc triển khai các quy định liên quan đến tổ chức và hoạt động của thôn sau sắp xếp, sáp nhập; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Có cơ chế hỗ trợ kinh phí để các địa phương thực hiện việc chỉnh lý hồ sơ, tài liệu, thay đổi biển tên nhà văn hóa, các thiết chế văn hóa, hệ thống bảng biểu, tài liệu hành chính và các nội dung liên quan sau sắp xếp thôn.

- Quan tâm bố trí nguồn lực đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, nhà văn hóa, khu thể thao thôn đối với các thôn mới hình thành sau sắp xếp nhằm đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân.

- Chỉ đạo các sở, ngành liên quan tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ thôn sau sắp xếp, nhất là về chuyển đổi số, quản lý hành chính và tổ chức hoạt động cộng đồng.

- Tiếp tục quan tâm đầu tư hạ tầng số, hệ thống thông tin cơ sở, trang thiết bị phục vụ hoạt động của thôn nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và phục vụ Nhân dân trong giai đoạn mới

1.2. Các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị tạo điều kiện thuận lợi cho người dân làm các thủ tục hành chính liên quan đến thay đổi thông tin, địa chỉ.

1.3. HĐND xã

Đề nghị Hội đồng nhân dân xã thông qua Nghị quyết về Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Hoạt Giang.

2. Tổ chức thực hiện

Sau khi Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Hoạt Giang được ban hành, UBND xã Hoạt Giang tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm chặt chẽ, công khai, dân chủ, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; đồng thời tạo sự đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Nội dung tổ chức thực hiện cụ thể như sau:

2.1. Công tác xây dựng đề án sắp xếp thôn

Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và các thôn tiến hành rà soát hiện trạng, tổng hợp số liệu, hoàn thiện hồ sơ, tài liệu và tham mưu UBND xã xây dựng và hoàn thiện đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã bảo đảm đúng quy định, phù hợp với điều kiện thực tiễn và định hướng phát triển của địa phương. Sau khi hoàn thiện nội dung Đề án, Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã tổ chức họp xem xét, cho ý kiến và hoàn chỉnh hồ sơ trước khi báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã, Ban chấp hành Đảng ủy xã theo quy định.

Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 10/6/2026.

2.2. Báo cáo Ban Thường vụ, Ban chấp hành Đảng ủy xã

UBND xã báo cáo Ban Thường vụ, Ban chấp hành Đảng ủy xã về chủ trương, nội dung, Đề án sắp xếp thôn; đồng thời xin ý kiến chỉ đạo để triển khai thực hiện các bước tiếp theo bảo đảm thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện.

Cơ quan thực hiện: UBND xã.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 10/6/2026.

2.3. Tổ chức tuyên truyền và lấy ý kiến Nhân dân

Đảng ủy, HĐND, UBND, UB MTTQ xã chỉ đạo đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất và đồng thuận trong Nhân dân về mục đích, ý nghĩa, sự cần thiết của việc sắp xếp thôn. Nội dung tuyên truyền tập trung vào các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; lợi ích của việc sắp xếp đối với công tác quản lý nhà nước, phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân.

Việc lấy ý kiến Nhân dân được thực hiện bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, đúng trình tự quy định thông qua các hình thức như phát phiếu lấy ý kiến hộ gia đình, tổ chức họp đại diện cử tri hộ gia đình hoặc kết hợp đồng thời cả hai hình thức để bảo đảm tính toàn diện và phù hợp với điều kiện thực tế tại từng địa bàn dân cư.

Cơ quan thực hiện: Đảng ủy, HĐND, UBND, UB MTTQ xã hướng dẫn các Tổ công tác, chỉ đạo các thôn tổ chức lấy ý kiến Nhân dân.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 20/6/2026.

2.4. Trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định

Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến Nhân dân, UBND xã tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ, báo cáo Hội đồng nhân dân xã xem xét, Quyết định sắp xếp thôn theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Cơ quan thực hiện: UBND xã.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành chậm nhất ngày 25/6/2026.

2.5. Kiện toàn tổ chức bộ máy và bố trí nhân sự sau sắp xếp

Sau khi đề án sắp xếp được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Đảng ủy, UBND, UB MTTQ xã tổ chức kiện toàn hệ thống tổ chức tại các thôn; rà soát, bố trí người hoạt động không chuyên trách phù hợp với năng lực, trình độ và yêu cầu nhiệm vụ; đồng thời thực hiện việc chỉ định Trưởng thôn lâm thời để bảo đảm duy trì ổn định hoạt động quản lý, điều hành tại thôn trong thời gian chuyển tiếp.

Quá trình sắp xếp, bố trí nhân sự phải bảo đảm khách quan, công khai, minh bạch, đúng quy định; đồng thời quan tâm thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách chịu tác động do sắp xếp thôn.

Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Hoàn thành trước ngày 30/6/2026.

2.6. Tổ chức theo dõi, kiểm tra và tổng hợp kết quả thực hiện

UBND xã giao Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ triển khai thực hiện Đề án; kịp thời tham mưu Đảng ủy, UBND xã tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện; đồng thời tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Các cơ quan, đơn vị, thôn và các tổ chức đoàn thể có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong quá trình triển khai thực hiện, bảo đảm việc sắp xếp thôn trên địa bàn xã Hoạt Giang được thực hiện đúng tiến độ, đạt hiệu quả thiết thực, góp phần xây dựng hệ thống chính trị cơ sở tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương trong giai đoạn mới.

Với tinh thần trách nhiệm cao, UBND xã Hoạt Giang đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan, các thôn, cán bộ, đảng viên và toàn thể Nhân dân trên địa bàn tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, đồng thuận, tích cực phối hợp và tham gia thực hiện tốt Đề án sắp xếp thôn.

Trên đây là Đề án sắp xếp thôn trên địa bàn xã Hoạt Giang, kính trình HĐND xã xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Nội vụ (để b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã (để b/c);
- UB MTTQ và các Đoàn thể xã (để p/h);
- Các Phòng, ban đơn vị (t/h);
- Các thôn (để t/h);
- Trung tâm Cung ứng DVC (để t/b);
- Lưu: VT, VHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phùng Tiến Dũng